

DEREK PRINCE
Dịch giả: Angel Dương

ĐỨC TIN VÀ VIỆC LÀM



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

NGUYỄN TÁC: FAITH AND WORK

Bản quyền © 1987 Mục vụ Derek Prince–Quốc tế

Được xuất bản bởi Mục vụ Derek Prince–Châu Á/ Thái Bình Dương
Hộp thư số 2029, Hội thánh Đấng Christ, New Zealand 8140
admin@dpm.co.nz

Được xuất bản bởi Mục vụ Derek Prince.

Bản quyền đã được đăng ký.

ISBN 978-81-89250-83-6

Không phần nào của quyển sách này được sao chép hoặc truyền lại dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bất kỳ phương tiện nào, điện tử hoặc máy móc, bao gồm sao chụp, ghi âm, hoặc bằng các phương tiện lưu trữ thông tin và hệ thống phục hồi, mà không có văn bản cho phép từ nhà xuất bản.

Thiết kế bìa: DPM-Châu Á/ Thái Bình Dương

Để nhận thêm những sự dạy dỗ chất lượng từ Kinh Thánh của Derek Prince, xin vui lòng truy cập trang web:

www.dpmvietnam.org

<https://vi.dpmvietnam.org/> and <https://en.dpmvietnam.org/>

ĐỨC TIN VÀ VIỆC LÀM

Khi chúng ta tiếp tục đặt nền tảng dựa trên Kinh Thánh cho đời sống Cơ Đốc, chúng ta mở rộng việc nghiên cứu về đức tin của mình thành một trong những chủ đề quan trọng nhất của Tân Ước - Đức tin và Việc làm. Đó là một chủ đề mà Phao-lô đã dành hết cả một sách thư tín - sách thư tín cho người Ga-la-ti. Phao-lô nhấn mạnh rằng sự hiểu biết đúng đắn về chủ đề này hoàn toàn quan trọng cho vấn đề sống còn thuộc linh của họ; và tôi tin rằng nó hoàn toàn không kém phần quan trọng cho chúng ta ngày nay.

“Đức tin nơi Đức Chúa Trời” đứng thứ hai trong danh sách tín lý nền tảng Cơ Đốc được liệt kê trong sách Hê-bơ-rơ 6:1-6

Ăn năn các công việc chết

Đức tin nơi Đức Chúa Trời

Sự dạy dỗ về các báp-têm (số nhiều)

Sự đặt tay

Sự sống lại từ cõi chết

Sự phán xét đời đời

Trong bài học trước, *Từ Ăn Năn đến Đức Tin*, chúng ta đã biết được những khía cạnh theo Kinh Thánh về đức tin thật.

Trước tiên, sự ăn năn phải đi trước đức tin thật. Ăn năn là một sự thay đổi của tâm trí sau đó là thay đổi trong hành động của chúng ta hoặc hướng đi cho cuộc

đời chúng ta. Cơ bản đó là một sự thay đổi từ việc tin cậy vào bản thân chúng ta và nhận biết sự tể trị của Chúa Giê-xu Christ trên cuộc đời chúng ta.

Thứ hai, chúng ta xem xét bốn khía cạnh của đức tin thật

1. *Đức tin liên hệ đến những điều chưa thấy.* Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng “Chúng ta bước đi bởi đức tin không phải bởi mắt thấy” (II Cô-rinh-tô 5:6)

2. *Đức tin là đặc tính chủ yếu.* Đức tin không phải là vấn đề của giáo lý đúng đắn hoặc cảm xúc nóng cháy. Đức tin đến từ tâm lòng và đó là việc tiếp tục hoặc “trung tín” tin vào lời Chúa Giê-xu.

3. *Đức tin dẫn đến sự tuyên xưng.* Đức tin thật sẽ dẫn dắt chúng ta tuyên xưng trên môi miệng mình về những gì chúng ta tin là thật. Chúa Giê-xu chỉ thực hiện chức vụ của Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm khi chúng ta tuyên xưng rằng Ngài là Thầy Tế Lễ Thượng Phẩm của chúng ta.

4. *Đức tin sẽ bị thử nghiệm.* Đức tin mà chưa được thử nghiệm thì không có giá trị đối với Chúa. Chúng ta phải đối diện với việc thử nghiệm đức tin bằng sự vui mừng chứ không phải khiếp sợ. Tại sao lại như vậy? Bởi vì Chúa đang làm một việc gì đó rất giá trị trong chúng ta - Vàng của đức tin thật.

Chuyển sang chủ đề đức tin và việc làm, đầu tiên chúng ta thấy đây là hai từ đơn giản nhưng được sử dụng rất phổ biến trong sách Tân Ước. Tuy nhiên, thật ngạc nhiên khi có nhiều dân sự của Đức Chúa Trời không hiểu được mối liên hệ giữa đức tin và việc làm

là như thế nào.

Bởi *đức tin* đơn giản là “bởi những gì chúng ta tin”. Bởi *việc làm* có nghĩa là “bởi những gì chúng ta làm.” Bài học này chủ yếu xử lý với mối liên quan giữa những gì chúng ta tin và những gì chúng ta làm.

Phúc Âm của Chúa Giê-xu Christ

Rất nhiều người trong chúng ta sử dụng cụm từ “phúc âm” như thể là chúng ta đã biết rõ mình đang nói về điều gì. Thật ra, dù nhiều người nói về phúc âm nhưng họ chưa thật sự nhận biết chính xác phúc âm là gì. Phúc âm được Phao-lô nói rất rõ trong sách I Cô-rinh-tô.

Thưa anh em, tôi muốn nhắc lại cho anh em Tin Lành tôi đã rao giảng và anh em đã tiếp nhận, cũng như đang đứng vững trong đó. Nhờ Tin Lành ấy, anh em được cứu rồi nếu anh em giữ vững điều tôi đã rao giảng; bằng không, anh em có tin cũng vô ích.

I Cô-rinh-tô 15:1-2

Sau đó, Phao-lô đã tiếp tục nêu ra phúc âm là ba sự kiện lịch sử đơn giản như sau:

Trước hết, tôi đã truyền đạt cho anh em điều chính tôi đã nhận lãnh, ấy là Đấng Christ chịu chết vì tội lỗi chúng ta theo lời Kinh Thánh. Ngài đã bị chôn; đến ngày thứ ba, Ngài đã sống lại theo lời Kinh Thánh; và Ngài đã hiện ra cho

Sê-pha, rời cho nhóm mười hai sứ đồ.

Câu 3-5

Phúc âm gồm có ba sự kiện lịch sử đơn giản như sau: Đấng Christ đã chết vì tội lỗi chúng ta, Ngài được chôn và đã sống lại vào ngày thứ ba. Nếu như những điều này chưa được đề cập thì phúc âm chưa được rao giảng. Thời buổi đương đại có nhiều điều được gọi là “giảng phúc âm” nhưng không bao giờ có phúc âm trong bài giảng. Nó có thể chứa đựng nhiều lẽ thật và sự rao giảng tuyệt vời nhưng nếu không chứa đựng ba sự kiện trên thì theo như Phao-lô, đó không phải là phúc âm. Để tin vào phúc âm, chúng ta phải đặt những sự kiện quan trọng này: Đấng Christ đã chết vì tội lỗi chúng ta, Ngài được chôn và đã sống lại vào ngày thứ ba.

Xin chúng ta lưu ý rằng, thẩm quyền đầu tiên chúng nhận Chúa Giê-xu phục sinh (được chép trong câu 4) không phải là có người nhìn thấy Chúa sau khi Ngài sống lại. Nhưng đó là “Kinh Thánh”. Kinh Thánh có thẩm quyền tối cao. Phao-lô đã nói hai lần “Theo như Kinh Thánh” (trong câu 3, 4) và sau đó ông tiếp tục liệt kê danh sách những người làm chứng về sự phục sinh của Chúa Giê-xu. Nhưng chúng ta phải nhớ rằng, như chúng ta đã học trước đây, uy quyền sau cùng trong mọi vấn đề của đức tin vẫn là Kinh Thánh.

Phao-lô đã công bố trong I Cô-rinh-tô 15:1-2 rằng nếu chúng ta nhận lãnh ba sự thật đơn giản này bằng đức tin thì chúng ta sẽ được cứu. Hơn nữa, Phao-lô cũng đã nói rất rõ chỉ khi chúng ta nhận lãnh phúc âm bằng đức tin đơn sơ, không phải qua việc làm, thì sự công chính sẽ được quy cho chúng ta; Ngài sẽ kể

chúng ta là công chính. Chính Đức Chúa Trời sẽ công bố chúng ta là công chính. Thật sự rất quan trọng để thấy rằng Phao-lô tuyên bố công chính không phải bởi những việc chúng ta làm nhưng bởi những gì chúng ta tin. Không phải bởi việc làm nhưng bởi đức tin.

Không bởi Việc Làm

Trong Rô-ma đoạn 4, Phao-lô thảo luận một bài học rằng chúng ta có thể học theo tấm gương đức tin của Áp-ra-ham. Trong đó nói rằng Áp-ra-ham được kể là công chính bởi đức tin mà không phải bất cứ việc làm nào.

Vậy, chúng ta sẽ nói Áp-ra-ham, tổ phụ về phần xác của chúng ta, đã nhận được gì? Nếu Áp-ra-ham đã được xưng công chính bởi việc làm thì ông có lý do để khoe mình, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời thì không phải vậy. Vì Kinh Thánh nói gì? “Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời, và nhờ đó ông được kể là công chính.” Đối với người làm việc, tiền công không được kể là ân huệ, nhưng phải kể là nợ.

Rô-ma 1:1-4

Trong phân đoạn này, Phao-lô trình bày một bài học về đức tin và việc làm mà chúng ta có thể học từ bài làm chứng của Áp-ra-ham. Nếu chúng ta làm việc cho một ai đó và nhận lương thì đó không phải là ân điển, nhưng đó là việc người khác nợ chúng ta. Nhưng Phao-lô nói chúng ta không đạt được sự công

chính bởi công việc mình làm. Sự công chính không phải điều mà chúng ta có thể tự mình kiếm được.

Phao-lô đã nói một câu rất kinh ngạc trong câu 5. Nếu như bạn chưa bao giờ ngạc nhiên bởi những gì bạn đọc trong Kinh Thánh thì bạn chưa thật sự đọc Kinh Thánh. Câu nói này của Phao-lô đáng làm chúng ta ngạc nhiên khi chúng ta thật sự suy gẫm về nó:

Còn với người không làm việc, nhưng tin vào Đấng xưng công chính cho người có tội thì đức tin của người ấy được kể là công chính.

Câu 5

Nếu chúng ta muốn đức tin của mình được kể là công chính vậy thì điều đầu tiên chúng ta cần làm là gì? Hãy ngừng làm việc! “Với người không làm việc”. Bao lâu bạn còn nghĩ bạn có thể kiếm được sự công chính qua việc bạn làm thì bạn sẽ không nhận lãnh được nó.

Đây là lẽ thật khó nhất đối với những người tôn giáo, bởi vì họ đã quen với ý niệm rằng phải làm điều gì đó để kiếm được ân huệ của Chúa. Nhưng qua định nghĩa này thì ơn huệ và ân điển là những điều không thể kiếm được. Điều đầu tiên chúng ta cần phải làm nếu chúng ta muốn được Chúa kể là công chính đó là chúng ta đừng cố nữa. Đừng làm việc để kiếm sự công chính. Đây là một phát biểu kinh ngạc với nhiều người, nhưng Kinh Thánh là một quyển sách đáng kinh ngạc.

Mối Liên Hệ giữa Đức Tin và Việc Làm

Mối liên hệ thực sự giữa đức tin và việc làm được định rõ theo thứ tự: đầu tiên là đức tin, sau đó đến các việc làm. Điều đó không có nghĩa rằng việc làm không quan trọng, nhưng chúng phải theo sau đức tin thật. Chúng không bao giờ được đặt trước đức tin. Chúng ta hãy xem Phao-lô nói về đức tin và việc làm trong Ê-phê-sô đoạn 2:

Vì nhờ ân điển, bởi đức tin mà anh em được cứu, điều này không đến từ anh em mà là tặng phẩm của Đức Chúa Trời; cũng không do việc làm của anh em để không ai có thể tự hào.

Ê-phê-sô 2:8-9

Chúng ta cũng không thể nào tự hào rằng mình có đức tin để được cứu rồi. Chúng ta chỉ có đức tin bởi vì Chúa ban cho chúng ta. Chúng ta không tự mình sản sinh ra đức tin được. Phao-lô nói rằng sự cứu rỗi không đến từ bất kỳ hình thức của việc làm nào bởi vì việc làm bắt nguồn từ nỗ lực con người và cuối cùng nó sẽ dẫn chúng ta đến việc kiêu ngạo.

Có rất nhiều chỗ trong Kinh Thánh nói về nhiều người tin rằng họ được xưng công chính qua việc làm của họ. Nhưng Phao-lô nói rằng Chúa không cho phép sự xưng công chính qua việc làm để chúng ta không lên mình kiêu ngạo. Một tôn giáo theo việc làm thì nuôi dưỡng sự kiêu ngạo của con người, đó là một tội lỗi cơ bản lớn nhất. Đức Chúa Trời đã ban hành một phương cách để được xưng công bình mà không đề cao sự kiêu ngạo.

Hãy xem xét những người thích có những tôn giáo phức tạp. Về cơ bản, tôn giáo càng khó thì con người càng trở nên kiêu ngạo hơn. Họ đang làm điều gì đó rất khó khăn như: kiêng ăn, hy sinh và v.v... cuối cùng sẽ thúc đẩy sự kiêu ngạo “Chúa kháng cự kẻ kiêu ngạo và ban ơn cho người khiêm nhường” (Giacơ 4:6). Đức Chúa Trời đã nghĩ ra cách để chúng ta có thể tìm được sự công bình với Ngài mà không làm trở lên sự kiêu ngạo của chúng ta.

Có lẽ bạn cũng để ý những Cơ Đốc Nhân sống rất luật pháp, họ nhấn mạnh việc giữ các luật lệ và thường thì họ không yêu thương những người khác. Nếu bạn tìm đến họ để nhận tình yêu thương, bạn có lẽ không nhận được nhiều từ họ bởi vì trên thực tế, luật pháp và tình yêu thương ít nhiều gì cũng có sự đối lập. Chúng ta phải bảo vệ chúng ta liên tục để chống lại bất cứ điều gì có thể nuôi dưỡng niềm kiêu hãnh, là những điều mà tôn giáo thường hay làm. Nếu đó là tôn giáo không có ân điển của Đức Chúa Trời thì nó sẽ nuôi dưỡng sự kiêu ngạo.

Chúng ta phải nhớ rằng, mặc dù vẫn có chỗ cho các việc làm nhưng chúng không quan trọng. Chúng ta chỉ cần có đức tin và các việc làm theo một trình tự đúng đắn. Sau khi công bố ân điển tách biệt khỏi việc làm, Phao-lô đã giải thích phần của việc làm trong Ê-phê-sô 2:10

Vì chúng ta là công trình của tay Ngài, được tạo dựng trong Đấng Christ Jêsus để thực hiện những việc lành mà Đức Chúa Trời đã chuẩn bị từ trước để chúng ta làm theo.

Đức Chúa Trời tạo dựng chúng ta nên mới trong Đấng Christ. “Vậy, nếu ai ở trong Đấng Christ, người ấy là tạo vật mới, những gì cũ đã qua đi, này, mọi sự đều trở nên mới” (II Cô-rinh-tô 5:17). Chúa đã chuẩn bị sẵn những công việc lành thích hợp cho mỗi tân tạo vật. Nhưng bản tánh cũ kỹ không thể bước đi trong công việc lành mà Chúa đã dành sẵn cho chúng ta. Chúng ta phải được tạo nên mới bởi đức tin trước khi chúng ta có thể bước đi trong các công việc lành. Một khi chúng ta là tân tạo vật thì các công việc lành lúc đó trở nên cực kỳ quan trọng. Tuy nhiên chúng ta phải theo một trình tự đúng đắn. Trước tiên là trở nên tạo vật mới qua đức tin; sau đó là các công việc lành mà Chúa đã sắm sẵn cho chúng ta làm theo.

Có thể bạn chưa bao giờ nhận ra điều này, nhưng bạn thật sự không cần phải thử những gì bạn nên làm cho Chúa. Nếu bạn đã trở thành tạo vật mới ở trong Đấng Christ thì Chúa đã làm những việc đó. Những gì bạn cần phải làm là tìm ra những việc mà Chúa đã sắm sẵn cho bạn từ trước. Đừng cố gắng lập kế hoạch riêng cho cuộc đời bạn. Hãy tìm kiếm kế hoạch của Chúa cho cuộc đời mình là gì. Nhiều khi, nó rất khác biệt so với điều cho ta mong đợi.

Tôi sẽ cho các bạn một ví dụ ngắn về kinh nghiệm cá nhân của tôi. Tôi là đứa con duy nhất trong gia đình, điều đó có nghĩa là tôi không có anh chị em. Tôi lớn lên trong những trường nam sinh nội trú từ năm 9 tuổi đến năm 25 tuổi. Tôi hầu như không có liên lạc với bất kì cô gái nào ngoại trừ một vài người bạn nữ. Về cơ bản, các cô gái đối với tôi giống như một thực thể bí ẩn; tôi không biết cách làm thế nào để liên hệ

với họ. Nhưng sau khi Chúa kêu gọi tôi, tôi đã kết hôn với một người phụ nữ có một nhà trẻ mồ côi. Ngày mà tôi kết hôn với cô ấy cũng là ngày tôi trở thành cha nuôi của 8 cô con gái! Bạn sẽ không bao giờ nghĩ rằng đó là con đường thích hợp dành cho Derek Prince. Nếu như tôi hoạch định riêng cho cuộc đời mình thì điều đó không bao giờ là có thể xảy ra. Nhưng đó là những việc lành mà Chúa đã chuẩn bị cho tôi từ trước để tôi bước vào.

Dù tôi đã thất bại nhiều lần nhưng tôi tìm thấy được sự thỏa lòng khi nhận biết một cách cơ bản rằng tôi vẫn bước đi trong các công việc lành mà Chúa đã dành sẵn cho tôi. Thành thật mà nói, cuộc đời mà Chúa chuẩn bị cho tôi thì tuyệt vời và thú vị hơn bất cứ điều gì mà tôi có thể tự mình làm. Đó là lý do tại sao trở thành một tạo vật mới trong Chúa qua đức tin thì phải đến trước khi chúng ta có thể tìm thấy các công việc của Chúa dành cho mình. Những công việc của Ngài luôn luôn tốt đẹp hơn bất kỳ điều gì mà bản tính tự nhiên chúng ta có thể sáng kiến ra được.

Bản Chất của Ân Điển

Giờ đây chúng ta cần phải định nghĩa về ân điển, và điều này đòi hỏi chúng ta phải suy nghĩ rõ ràng. Thật ra, lúc nào chúng ta cũng cần phải có suy nghĩ rõ ràng!

Ân điển là một từ ngữ rất đẹp đẽ nhưng nó thường xuyên bị lạm dụng. Có một lần, tôi giảng tại một Hội Thánh và tôi nói rằng “Thật ra, những Hội Thánh tự

gọi mình là “ân điển” thường ít biết về ân điển là như thế nào.” Sau đó tôi nhận ra rằng mình đang giảng tại một trong những Hội Thánh như vậy. Tuy nhiên, đó là sự thật và tôi vẫn giữ vững lời tuyên bố của mình.

Có rất nhiều người sử dụng từ *ân điển* nhưng họ không hiểu ý nghĩa thật sự của nó. Một trong những ý nghĩa của ân điển là “sự duyên dáng” có nghĩa là “vẻ đẹp” Đó là vẻ đẹp mà Chúa đã chuyển giao cho chúng ta là những người tin vào Ngài. Ngài làm cho chúng ta trở nên đẹp đẽ trong ân điển của Ngài. Phao-lô nói rằng:

Nhưng nếu bởi ân điển thì không cần đến việc làm nữa; nếu không, ân điển không còn là ân điển.

Rô-ma 11:6

Tôi phải nói như sau: “Bạn không thể kiếm được ân điển của Chúa, bất cứ điều gì bạn làm để có thể kiếm ân điển thì không phải là ân điển.” Điều này hơi khiêm nhường đối với nhiều người trong chúng ta. Chúng ta phải phụ thuộc vào ân điển của Chúa mà chúng ta không thể kiếm được.

Chúng ta không thể làm điều gì để kiếm được ân điển của Đức Chúa Trời. Chúng ta cũng không bao giờ xứng đáng với ân điển của Chúa, bởi vì nếu chúng ta xứng đáng thì điều đó không còn là ân điển nữa. “Vì nhờ ân điển, bởi đức tin mà anh em được cứu” (Ê-phê-sô 2:8) Sau đó, khi chúng ta phẫn chán về việc chúng ta có đức tin, Phao-lô đã nói một câu tiếp theo “điều này không đến từ anh em mà là tặng phẩm của Đức Chúa Trời” (trong câu 8b). Chúng ta chẳng có

gì để tự hào nếu chúng ta được cứu bởi đức tin. Đức Chúa Trời đã làm điều này để bảo vệ chúng ta khỏi tội lớn nhất trong mọi tội – đó là sự kiêu ngạo.

Và bây giờ chúng ta hãy xem qua mối liên hệ giữa đức tin và việc làm - những điều chúng ta tin và những gì chúng ta làm. Theo như tôi biết, điều tôi đang viết được lấy trực tiếp từ Tân Ước. Nhưng đối với nhiều người, điều này sẽ làm họ rất ngạc nhiên và thậm chí sững sốt. Tôi đã khám phá ra rằng, chỉ cần rao giảng sứ điệp Tân Ước đơn giản về sự cứu rỗi bởi ân điển sẽ làm kinh ngạc hầu hết những người tự xưng họ là Cơ Đốc Nhân.

Tôi nhớ có lần mình đã nói giữa hội chúng rằng “Dĩ nhiên Cơ Đốc giáo không phải một bộ luật.” Khi tôi nhìn nhìn xuống những người đó, họ trông rất sững sốt. Tôi nghĩ có lẽ họ sẽ ít sốc hơn nếu tôi nói “Đức Chúa Trời đã chết rồi.” Quan niệm của họ về Cơ Đốc giáo là phải đặt ra những luật lệ.

Có thể bạn cũng có cùng quan niệm như vậy. Tôi muốn nói với bạn rằng, Cơ Đốc giáo không phải là một bộ luật. Bạn không thể đạt được sự công chính bằng việc giữ luật pháp và những quy định.

Sự Công Bình trước mặt Chúa

Chủ đề của sách Rô-ma là sự công chính - về cơ bản, làm thế nào để chúng ta có thể trở nên công chính trước mặt Chúa. Rất nhiều, nhiều thế kỷ trước khi sách Rô-ma được viết ra, Gióp đã kêu cầu trong sự đau đớn tột cùng của ông “Làm thế nào loài người

được Đức Chúa Trời xem là công chính?” (Gióp 9:2) Tất cả những người bạn tôn giáo của ông đều chế nhạo ý niệm rằng bất cứ ai cũng có thể trở thành công chính trước mặt Đức Chúa Trời. Nhưng Đức Chúa Trời đã nghe lời kêu cầu của Gióp và nhiều năm sau, qua thư tín cho người La Mã, Chúa đã trả lời câu hỏi đó - không phải bởi việc gìn giữ các luật lệ như những người bạn của Gióp đã hướng ông tin. Phao-lô nói về việc gìn giữ các luật lệ để được công chính như sau:

Vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà được kể là công chính trước mặt Ngài, vì nhờ luật pháp người ta nhận biết tội lỗi.

Rô-ma 3:20

Đây là bản dịch được lấy từ NKJV, và bản dịch NIV về cơ bản là giống nhau. Nhưng cả hai bản dịch này được lồng vào hai từ không có trong bản gốc tiếng Hy Lạp. Người thông dịch đã đặt “mạo từ xác định” vào trước từ “luật pháp” cả hai lần để nói rằng “*luật pháp được xác định*”. Nhưng những từ thật sự mà Phao-lô viết đó là:

Vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà được kể là công chính trước mặt Ngài, vì nhờ luật pháp người ta nhận biết tội lỗi.

Do đó, Phao-lô không phải chỉ đề cập đến luật lệ Môi-se mà là tất cả mọi luật lệ, tất cả những nguyên tắc hay là bất kì điều gì định nghĩa việc chúng ta nên làm để đạt được sự công bình bằng chính sức riêng

của chúng ta. Nếu như luật pháp không thể làm cho chúng ta trở nên công chính vậy thì mục đích của luật pháp là gì?

Luật pháp được sự chẩn đoán của Chúa để phơi bày nan đề của chúng ta - đó chính là tội lỗi. Luật pháp có thể chẩn đoán nan đề của chúng ta nhưng nó không thể giải quyết được nan đề. Nan đề chỉ có thể được giải quyết bởi ân điển. Chúng ta cần luật pháp để chỉ cho chúng ta thấy rằng chúng ta cần ân điển của Chúa. Đó là mục đích của Luật Pháp. Gia-cơ nói rằng:

Vì người nào giữ trọn cả luật pháp (ông đang nói về Luật của Môi-se) mà vi phạm một điều, thì cũng bị kể như đã phạm tất cả. Vì Đấng đã phán: “Chớ phạm tội ngoại tình,” cũng phán: “Chớ giết người.” Vậy, nếu bạn không phạm tội ngoại tình nhưng phạm tội giết người thì bạn là kẻ phạm pháp.

Gia-cơ 2:10-11

Bạn phải giữ toàn bộ luật pháp hoặc bạn không giữ bất kỳ một luật pháp nào cả. Giữ được 99% luật pháp thì vẫn không phải là giữ luật pháp. Luật pháp là một hệ thống trọn vẹn.

Không một ai trong chúng ta có thể giữ luật pháp gần như 99%. Những người Do Thái chính thống nói rằng có 613 mạng lệnh mà họ cần phải tuân giữ. Họ sẽ thừa nhận riêng tư rằng họ tuân thủ chưa tới 32 mạng lệnh trong số này. Ngày nay, không ai sống trên đất giữ được hết toàn bộ Luật Pháp của Môi-se. Chưa một ai có thể giữ được ngoại trừ một người: đó là Chúa

Giê-xu. Ngài phán cùng dân sự trong thời của Ngài rằng “Có ai trong các ngươi kết tội Ta được không?” (Giăng 8:46). Họ không thể trả lời Ngài. Ngài là Đấng duy nhất giữ luật pháp một cách hoàn hảo. Bạn và tôi không thể nào làm được điều đó.

Tôi được cứu lúc tham gia trong quân đội của Anh. Tôi bắt đầu chia sẻ với mọi người về sự cứu rỗi. Tuy nhiên, tôi phát hiện ra rằng ngay lúc tôi bắt đầu chia sẻ thì điều đầu tiên họ nghĩ đến là tôn giáo chứ không phải là sự cứu rỗi. Nói chung, tôi thấy rằng, mỗi một người trong họ sẽ kể ra một danh sách nhỏ về những luật lệ mà họ giữ. Đó là sự công chính của họ và đặc biệt là nó phải được phù hợp với hoàn cảnh của họ. Nếu họ đang dính líu đến việc làm sai trái nào, thì họ sẽ không liệt kê quy tắc đó vào trong danh sách của mình.

Đây là cách mà con người suy nghĩ “Tôi được xưng công chính bằng cách giữ các luật lệ.” Không, chúng ta không thể. Có lẽ chúng ta sẽ trở nên công chính nếu chúng ta luôn tuân giữ toàn bộ luật pháp. Nhưng chúng ta không thể làm được.

Chúng ta không thể giữ một phần nhỏ trong luật và nghĩ rằng đó là tất cả những gì cần làm, bởi vì luật pháp là một hệ thống duy nhất. Hoặc là chúng ta phải giữ hết hoặc là không giữ. Nếu chúng ta có thể giữ hết luật pháp thì Chúa sẽ kể chúng ta là công chính. Nhưng chúng ta không thể. Chúng ta thấy mình phải nín lặng và cần một điều để thay thế vào, đó chính là ân điển của Chúa là điều mà chúng ta không thể tự mình kiếm được.

Quay trở lại Rô-ma 3:20 “Vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà được kể là công chính trước mặt Ngài.” Chúng ta không bao giờ có thể đạt được sự công chính với Chúa bằng việc giữ các luật lệ. Chúng ta chỉ có thể thất bại. Nếu như luật lệ của chúng ta đúng, thì chúng ta không thể giữ được. Nếu luật lệ của chúng ta sai thì có lẽ chúng ta sẽ có thể giữ được, nhưng chúng ta không thể xưng công chính nếu chúng ta giữ theo những luật lệ sai trật.

Luật Pháp và Ân Điển - Loại Trừ lẫn Nhau

Có rất nhiều người hoàn toàn sững sốt khi họ học được rằng luật pháp và ân điển thì loại trừ lẫn nhau. Bạn không thể hưởng ích lợi từ cả hai, cái này hoặc là cái kia. Rô-ma 6:14 nói rằng

Vì tội lỗi sẽ không còn cai trị anh em đâu, bởi anh em không ở dưới luật pháp mà ở dưới ân điển.

Đây là hai lựa chọn thay thế lẫn nhau. Bạn có thể ở dưới luật pháp hoặc bạn có thể ở dưới ân điển. Nhưng bạn không thể ở dưới cả luật pháp và ân điển cùng một lúc. Nếu bạn ở dưới luật pháp thì bạn không ở dưới ân điển. Nếu bạn ở dưới ân điển thì bạn không ở dưới luật pháp.

Hàm ý trong những điều Phao-lô nói rất sâu rộng. Ông nói rằng “Vì tội lỗi sẽ không còn cai trị anh em đâu, bởi anh em không ở dưới luật pháp mà ở dưới ân điển.” Hàm ý của ông là nếu bạn ở dưới luật pháp thì

tội lỗi sẽ cai trị trên bạn. Cách duy nhất để thoát khỏi sự cai trị của tội lỗi là hãy ngưng lại việc giữ luật pháp và tận hưởng ân điển của Chúa. Sự nhận thức này có thể gây sốc và ngay cả chính bạn cũng sẽ có một chút sững sờ khi bạn đọc điều này.

Trong Rô-ma 8:14 Phaolô nói rằng:

Vì tất cả những ai được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dẫn dắt đều là con của Đức Chúa Trời.

Ai thật sự là con cái của Đức Chúa Trời? Đó là những người được Thánh Linh dẫn dắt một cách thường xuyên. Được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dẫn dắt là cách thay thế việc giữ gìn các luật lệ. Chúng ta có thể giữ các luật lệ được đề ra hoặc chúng ta có thể để Thánh Linh dẫn dắt, nhưng chúng ta không thể nào làm hai điều cùng một lúc.

Đây là một minh họa đơn giản nhưng sẽ làm cho khái niệm này trở nên sinh động. Trong minh họa này chúng tôi gặp một nam thanh niên vừa mới tốt nghiệp trường Kinh Thánh. Anh này có bằng thần học và rất mạnh mẽ. Trong bài tập tốt nghiệp của mình, Chúa đã cho anh một thử thách đó là đi bộ từ điểm xuất phát của mình đến một điểm nào đó. Chúa nói với anh rằng “Bây giờ con có hai sự lựa chọn thay thế nhau. Hoặc là con sử dụng bản đồ hoặc con có thể tận dụng một người hướng dẫn riêng.”

Người thanh niên này nghĩ “Mình thông mình mà, mình có bằng về thần học. Mình biết cách nhìn bản đồ.” Vậy nên anh nói với Chúa rằng “Con sẽ lấy bản đồ, con không cần hướng dẫn viên viên đâu.” Khi anh bắt đầu đi thì mặt trời chiếu sáng và chim hót rộn

ràng. Nhưng sau ba ngày đi đường, lúc đó là nửa đêm trời mây mù và anh đang ở trong một khu rừng sâu. Anh ta thấy mình đang ở trên bờ vực của một vách đá và anh ta không biết mình đang ở hướng đông, tây, nam hay bắc. Sau đó có một tiếng nói nhỏ nhẹ nói với anh “Ta có thể giúp con được không?” Bạn có biết đó là ai không? Đó là Đức Thánh Linh, hướng dẫn viên riêng của chúng ta.

Người thanh niên mới trả lời rằng, “Đức Thánh Linh ơi! Con thật sự cần Ngài!” Đức Thánh Linh nắm lấy tay anh, dẫn dắt anh ra khỏi bóng tối, ra khỏi khu rừng và dẫn anh đến một con đường thông thoáng nơi họ bắt đầu lại trên đường một lần nữa.

Một lúc sau chàng thanh niên tự nhủ “Có chút gì đó ngớ ngẩn! Mình có thể tự xử lý tình huống mà không cần một sự giúp đỡ nào. Mình không cần phải hoảng sợ như vậy.” Ngay khi anh nói điều đó và anh nhìn xung quanh, người Hướng Dẫn Viên không còn ở đó nữa. Anh bắt đầu trên chuyến hành trình một mình.

Ba ngày sau, anh lại đi vào giữa một bãi đầm lầy. Mỗi bước đi anh ta càng bị lún xuống sâu hơn và anh chỉ thấy bùn lầy ở mỗi hướng đi của mình. Một lần nữa tiếng nói nhỏ nhẹ lại nói với anh, “Có lẽ, bây giờ con đang cần Ta?” “Ô, Đức thánh Linh ơi, xin hãy giúp con! Chỉ có Ngài mới có thể mang con ra khỏi những điều này.” Vì thế Đức Thánh Linh dẫn anh đến vùng đất bằng phẳng và đặt anh trên con đường hướng về đích đến của anh. Sau đó anh nói với Đức Thánh Linh, hướng dẫn viên của anh rằng “Con có một bản đồ tuyệt vời lắm. Có lẽ con nên chia sẻ với Ngài?”

Người Hướng Dẫn đắp lại rằng “Cảm ơn con nhưng Ta không cần bản đồ; Ta biết đường đi. Ngoàì ra, chính Ta là người tạo nên bản đồ này!”

Phải mất bao lâu trước khi chúng ta có thể nhận ra rằng chúng ta không thể tự tìm con đường cho mình? Chúng ta không thể đạt được sự công chính bởi những việc lành của chúng ta hoặc bởi việc gìn giữ các luật lệ: Sự công chính chỉ có thể đến bởi Đức Thánh Linh, Thần Linh ân điển. “Vì tất cả những ai được Thánh Linh của Đức Chúa Trời [thường xuyên] dẫn dắt đều là con của Đức Chúa Trời.” (Rô-ma 8:14)

Được Dẫn Dắt bởi Thánh Linh

Trong Ga-la-ti đoạn 5, Phao-lô tiếp tục chủ đề này, là một trong những chủ đề chính của sách Tân Ước. Bất cứ ai chưa học cách bước đi trong Thánh Linh đều ở trong trạng thái mập mờ. Rất nhiều Cơ Đốc Nhân sống trong trạng thái mập mờ này - nửa đường giữa luật pháp và ân điển - bởi vì họ không biết cái nào là cái nào hoặc họ không biết tận dụng ân điển của Chúa. Phao-lô nói rằng:

Nhưng nếu anh em được Thánh Linh dắt dẫn thì chẳng ở dưới luật pháp đâu.

Ga-la-ti 5:18

Phao-lô nói trong Rô-ma rằng “Vì tất cả những ai được Thánh Linh của Đức Chúa Trời dẫn dắt đều là con của Đức Chúa Trời.” (Rô-ma 8:14). Vậy nên

chúng ta có sự lựa chọn. Chúng ta có thể sống như những người con Đức Chúa Trời và được Thánh Linh dẫn dắt, hoặc chúng ta có thể quay lưng lại với Đức Thánh Linh và cố gắng giữ luật pháp. Nhưng, chúng ta không thể kết hợp hai điều này. Đây là bản chất của phần lớn sứ điệp của Phao-lô trong Tân Ước. Đây là nơi mà mọi người rơi vào trạng thái mập mờ. Một nửa họ tin vào ân điển và một nửa họ tin vào các luật lệ mà họ đang cố gắng giữ.

Gìn giữ các luật lệ không phải là một điều xấu. Nhưng việc này không giúp cho chúng ta trở nên công chính. Xin các bạn hiểu rằng: Gìn giữ luật pháp không làm cho chúng ta công chính.

Phần lớn trong chúng ta thuộc về hệ phái nào đó hoặc ít nhất cũng theo một kiểu Hội Thánh nào đó - mỗi Hội Thánh đều có những quy tắc riêng. Nếu chúng ta thuộc về một nhóm cụ thể nào, chúng ta phải giữ các quy tắc đó. Nếu chúng ta không thể giữ những quy tắc đó, thì chúng ta không nên gia nhập. Nhưng việc gìn giữ những quy tắc đó không làm chúng ta được công chính - nó chỉ làm cho chúng ta trở thành thành viên của một nhóm nào đó.

Thật ra, những luật lệ này thật sự là nguồn của mọi sự chia rẽ trong thân thể Đấng Christ bởi vì hầu hết các nhóm tôn giáo đều đặt ra những luật lệ riêng của họ, điều mà họ tin rằng sẽ làm cho họ trở nên công chính hơn những nhóm khác. Công giáo có một bộ luật của họ, Hội Thánh Báp-tít, Cơ Đốc Phục Lâm, Hội Thánh ân tứ và nhiều Hội Thánh khác cũng vậy.

Hầu hết mọi người trong những nhóm khác nhau nghĩ rằng, việc gìn giữ các luật lệ và quy tắc khiến

họ trở nên công chính. Sau đó, họ nhìn những người giữ những quy tắc khác với họ và nói rằng “À, mấy người này không thật sự công chính vì họ không gìn giữ những quy tắc giống như chúng ta.” Vì vậy, chủ nghĩa luật pháp đã trở thành nguyên nhân chính gây ra sự chia rẽ trong thân thể Đấng Christ.

Mỗi một hệ phái đều được quyền tự do giữ những quy tắc riêng - miễn là các điều đó dựa vào Kinh Thánh. Nhưng chúng ta phải lưu ý rằng, không một cá nhân nào trong nhóm này được xưng công chính bởi việc gìn giữ các luật lệ đó. Mỗi một người đều được xưng công chính bởi đức tin.

Nếu như chúng ta tập trung vào những quy định, chúng ta sẽ bỏ lỡ đức tin và sẽ dẫn chúng ta rơi vào trạng thái mập mờ. Hoặc chúng ta sẽ có kết cuộc giống như người thanh niên kia nghĩ rằng mình có thể tự tìm đường bằng cách nhìn bản đồ và cuối cùng thì anh ta bị kẹt giữa vũng bùn lầy.

Khi bạn đọc điều này, có thể bạn hiểu được trong vũng bùn lầy là như thế nào. Không chỉ vậy, có thể bạn từng kinh nghiệm cá nhân về việc Đức Thánh Linh đã dẫn dắt bạn ra khỏi vũng bùn lầy ra sao.

Luật Pháp Khởi Dậy Tội Lỗi

Rô-ma là quyển sách tuyệt vời nhất trong các sách - một quyển sách rất lô-gic. Tôi là một giáo sư về lô-gic trước khi tôi trở thành Cơ Đốc Nhân. Tôi bị cuốn hút bởi những điều lô-gic và tôi nghĩ rằng lô-gic

là một công cụ hết sức tuyệt vời. Nó được ví như một chiếc máy vi tính. Nếu bạn cung cấp đúng thông tin thì bạn sẽ nhận được kết quả đúng. Nhưng nếu bạn cho thông tin sai thì bạn sẽ nhận kết quả sai. Lô-gic không đưa ra câu trả lời. Nó chỉ giúp cho chúng ta thấy kết luận có tương thích hay không.

Là một nhà lô-gic học, tôi thường tự nhủ với mình rằng “Trong tất cả những điều mà tôi đã từng đọc, Kinh Thánh là quyển sách lô-gic nhất và Rô-ma là một trong những quyển sách lô-gic nhất trong Kinh Thánh.” Tôi không cảm thấy mình kém cỏi về mặt trí tuệ bởi vì mình tin vào Kinh Thánh. Đó là thái độ của cá nhân tôi và tôi đề xuất rằng bạn không nên có suy nghĩ rằng mình kém cỏi về mặt trí tuệ. Khi bạn thật sự hiểu Kinh Thánh và những lô-gic của Chúa, thì đó là một trong những quyển sách lô-gic nhất và nhất quán về mặt trí tuệ đã từng được viết ra.

Phao-lô đang sử dụng một lô-gic sâu sắc khi ông đưa ra một tuyên bố gây sững sốt, một điều mà tôi không dám làm nếu như Phao-lô không làm trước. Điều này được chép trong Rô-ma 7. (Ban càng đi với Phao-lô nhiều chừng nào thì bạn sẽ thấy ông gây sững sốt nhiều chừng ấy)

Cũng vậy, thừa anh em của tôi, nhờ thân thể của Đấng Christ mà anh em đã chết về luật pháp và nay thuộc về một người khác, là Đấng đã sống lại từ cõi chết, để chúng ta kết quả cho Đức Chúa Trời.

Rô-ma 7:4

Phao-lô đã nói điều này một lần, nếu bạn là người Do Thái giáo, thì bạn đã kết hôn với Luật pháp. Nếu bạn rời khỏi luật pháp và kết hôn với ai đó thì bạn sẽ phạm tội ngoại tình - ngoại tình thuộc linh - trừ khi bạn phát hiện ra rằng luật pháp đã bị chết đi. Nhưng qua sự chết của Chúa Giê-xu trên thập tự giá, toàn bộ hệ thống luật pháp đã bị chấm dứt.

Đây thật sự là một nan đề cho hầu hết những người Do Thái. Người Do Thái giáo cảm thấy nếu họ không cố gắng giữ Luật pháp (và cơ bản là họ không làm được tốt lắm) thì họ không chung thủy với “người chồng” của mình. Người Do Thái và tôi phải cộng thêm hầu hết các Cơ Đốc Nhân, cần phải được mặc khải rằng Luật pháp đã bị chết trong Đấng Christ để họ có thể kết hôn với một người khác - đó là Đấng Mê-si phục sinh. Sau đó, qua Ngài, cả họ và chúng ta sẽ sinh ra bông trái của việc lành mà Chúa đã sắm sẵn cho chúng ta từ trước.

Bông trái chỉ đến trong sự hiệp nhất. Những điều gì chúng ta hiệp nhất sẽ quyết định những điều mà chúng ta sản sinh ra. Nếu chúng ta hiệp nhất hoặc kết hiệp với Đấng Christ, thì chúng ta sẽ sản sinh ra bông trái của Thánh Linh. Nếu chúng ta cứ ở trong sự hiệp nhất với luật pháp, chúng ta sẽ sinh ra bông trái của sự chết. Như Phao-lô đã nói rằng:

Khi chúng ta còn sống trong xác thịt, các tham dục của tội lỗi qua luật pháp, hành động trong chi thể chúng ta để kết quả cho sự chết.

câu 5

Đây là lời phát biểu rất tuyệt vời! Khát vọng của tội lỗi được khơi dậy bởi luật pháp. Hay nói cách khác, Phao-lô nói rằng luật pháp khơi dậy khát vọng tội lỗi. Bạn có tiếp thu được điều đó không? Luật pháp không sinh ra sự công chính được. Luật pháp chỉ sinh ra nhiều tội lỗi hơn!

Trong I Cô-rinh-tô 15:56, Phao-lô đã nói một câu rất ngoạn mục như sau:

Cái nọc của sự chết là tội lỗi, sức mạnh của tội lỗi là luật pháp

Phao-lô đang nói rằng sức mạnh hay quyền lực của tội lỗi đến từ luật pháp. Các bạn có hiểu ý nghĩa là gì không? Đó là luật pháp thật ra mang lại sức mạnh cho tội lỗi. Đây là lý do tại sao cố gắng gìn giữ luật pháp thì sẽ không bao giờ đắc thắng được tội lỗi của chúng ta. Tại sao lại như vậy? Bởi vì chúng ta càng giữ luật pháp nhiều chừng nào thì chúng ta càng cho tội lỗi sức mạnh nhiều chừng ấy. Đó là một cuộc chiến bại trận. Gìn giữ luật pháp sản sinh ra bông trái của sự chết.

Phao-lô đã tiếp tục nói trong Rô-ma đoạn 7 rằng luật pháp thì không có gì sai. Luật pháp là “thiên lương và tốt” (trong câu 12). Nan đề không phải là luật pháp, nhưng nan đề là ở phần chúng ta.

Đề tôi đặt nó lại như thế này: luật pháp làm việc từ bên ngoài. Luật pháp nói “Làm điều này; không được làm điều kia.” Sau đó chúng ta tự mình quyết định mình sẽ làm điều gì và không làm điều gì. Nếu chúng ta làm vậy, chúng ta tin vào khả năng của mình. Đây chính là nan đề. Trong chính chúng ta, chúng ta

không có khả năng để làm điều đúng và tránh những điều sai. Bản chất thiết yếu của xác thịt là chúng ta tin vào bản thân mình. Xác thịt của chúng ta không muốn lệ thuộc vào Đức Chúa Trời.

Tội Lỗi - Không Phụ Thuộc vào Chúa

Chúng ta hãy cùng xem cám dỗ trong khu vườn Ê-đen. Sa-tan đã sử dụng động cơ gì? “Vi Đức Chúa Trời biết rằng khi nào các người ăn trái cây đó thì mắt mở ra, và các người sẽ giống Đức Chúa Trời, biết điều thiện và điều ác” (Sáng Thế Ký 3:5). Việc giống Đức Chúa Trời không có điều gì sai. Vậy nan đề thật sự ở đây là gì? Họ sẽ trở nên giống Đức Chúa Trời mà không lệ thuộc vào Đức Chúa Trời. Họ sẽ chỉ lệ thuộc vào tri thức của việc biết điều thiện và điều ác.

Đó mới thật sự là nan đề cội rễ của nhân loại; và đó cũng là nan đề cốt lõi của những người tôn giáo. Chúng ta muốn giống Chúa nhưng chúng ta không muốn phụ thuộc vào Ngài. Bản chất của tội lỗi là khước từ sự lệ thuộc vào Chúa. Tội lỗi không nhất thiết phải là những hành động cụ thể mà chúng ta phạm, nhưng đó là một thái độ tự lực khiến chúng ta hụt mất ân điển của Chúa trên đời sống mình. Đây là một sai lầm khó nhất mà Chúa phải xử lý trong bạn và tôi - thái độ này là sự tự xưng công chính. “Tôi có thể tự mình làm được. Tôi không cần đến Chúa.”

Theo như tôi được biết (và đây chỉ là quan điểm cá nhân của tôi), có hai loại tạo vật của vũ trụ này muốn độc lập với Chúa. Một là những thiên sứ sa ngã đã dự

phần với Sa-tan trong sự nổi loạn, một tạo vật khác nữa là con người. Không còn điều gì trên vũ trụ này mong muốn được độc lập với Chúa. Ngay cả chim trời, các tạo vật, cá biển hoặc là các vì sao, chúng luôn khao khát phụ thuộc vào Chúa. Tất cả những tạo vật này đều phụ thuộc vào Chúa một cách hạnh phúc.

Nhưng bạn và tôi, bởi vì bản tính xác thịt sa ngã nên chúng ta thừa hưởng nan đề này: chúng ta không thích phụ thuộc vào Chúa. Chúng ta thích có khả năng nói rằng “Tôi đã tự mình làm điều này mà không cần đến Chúa”

Thực tế thì chúng ta luôn cần Chúa trong lúc tồi tệ nhất mà hầu hết chúng ta nghĩ rằng mình không cần Chúa. Nếu chúng ta phân tích những kinh nghiệm cá nhân của mình, tôi nghĩ rằng chúng ta sẽ nhận thấy mỗi nan đề mà chúng ta gặp phải đều khởi đầu từ việc chúng ta tự làm bằng sức riêng của mình mà không cần đến Chúa. Sự thất bại của chúng ta bắt nguồn từ sự khước từ phụ thuộc vào ân điển của Chúa.

Vài năm trước đây, Ruth đang trong tình trạng yếu ớt và đợi phẫu thuật ở trong một bệnh viện Công giáo. Cô muốn đọc Kinh Thánh nhưng cô không thể. Cô không còn sức lực nào. Có một người nữ tu cấp cao trong bệnh viện, bà đã trên 70 tuổi, đang đi một vòng để thăm các bệnh nhân và bà nhìn thấy Ruth. Lúc đó quyển Kinh Thánh của Ruth được mở ra nhưng cô không thể nào đọc được. Sau đó bà nữ tu mới nói với Ruth rằng, “Tôi có thể giúp gì cho cô không?”

Ruth mới trả lời rằng, “Vâng, bà có thể vui lòng đọc Kinh Thánh cho tôi nghe được không?”

Người nữ tu đó trả lời “Vậy thì cô muốn tôi đọc gì?”

Ruth nói “Phi-líp đoạn 2.”

Sau đó bà nhận xét: “À, đó là đoạn Kinh Thánh được đọc lúc tôi được phong làm nữ tu.” Vì vậy họ có điểm chung với nhau.

Sau đó bà nữ tu Công giáo đã chia sẻ lại câu chuyện sau đây với Ruth. Bà tham dự một buổi bồi linh dành cho các nữ tu và diễn giả hôm đó là một thầy tu dòng luyện tâm.

Những tu sĩ dòng luyện tâm có một lời thề im lặng, có nghĩa là họ không được quyền nói trong tu viện của họ. Nhưng đến lúc họ được cho phép ra đi, họ sẽ được phép dạy lại người khác những gì họ học được trong sự im lặng đó. Người tu sĩ dòng luyện tâm này dạy cho các nữ tu Công giáo, và ông chia sẻ một điều mà bà nữ tu này đã truyền lại cho Ruth. Và những điều bà chia sẻ có ảnh hưởng sâu sắc đến cả hai chúng tôi.

Đây là một tu sĩ không được phép nói hoặc dạy trong nhóm nhỏ các nữ tu Công giáo. Nhưng sứ điệp của ông đã chạm đến tôi và tôi phải lồng điều này vào trong những sứ điệp của tôi thường xuyên đến nỗi về cơ bản thì nó đã tiếp cận đến cả thế giới. Tôi cảm thấy thật sự được phước bởi điều này bởi vì tôi thấy rằng, nếu Đức Chúa Trời muốn gom những điều gì lại với nhau, thì nó sẽ được gom lại. Ai có thể lên kế hoạch đó? Không ai khác ngoài Chúa. Đây là điều mà người tu sĩ đã chia sẻ với nhóm nữ tu. “Cầu nguyện theo ham muốn thì không được xem trọng, không được an ninh, và không nằm trong sự kiểm soát”

Bạn có cầu nguyện như vậy không? Phải cần làm một cái gì đó, phải vậy không? Hãy suy nghĩ điều này một chút. Không được xem trọng - Tôi không có vấn đề lớn về việc đó. Không được an ninh - tôi tin rằng sự an ninh của mình ở trong Chúa. Nhưng vị tu sĩ này nói rằng cầu nguyện mà không được kiểm soát, không được độc lập - đó là điều khó nhất cho tôi. Tôi có thật sự mong muốn không được kiểm soát? Hay nói cách khác, tôi có sẵn lòng để Chúa kiểm soát không? Đó mới là vấn đề. Đó là ân điển khi Chúa kiểm soát.

Tôi chúc phước người nữ tu thân mến đó và tôi cảm ơn bà về những điều bà đã đóng góp vào trong tư tưởng của tôi.

Mong muốn độc lập

Tôi thấy sự khao khát này là một vấn đề cơ bản của nhân loại - chúng ta mong muốn được xem trọng, được an ninh và được tự lập. Đây là bản chất của tội lỗi: ở trong một vũ trụ được tạo dựng bởi Đức Chúa Trời yêu thương, khôn ngoan nhưng vẫn muốn độc lập với Ngài. Không ai trong chúng ta có được sự thỏa lòng một cách kiên định để phụ thuộc vào Chúa và để Ngài kiểm soát. Điều đó thật sự là bước đi bằng đức tin và bước đi bằng ân điển. Chúng ta không thể đạt được điều này trong vòng vài tiếng đồng hồ.

Trở lại với luật pháp, chúng ta thấy rằng luật pháp làm dậy lên khuynh hướng này để độc lập khỏi Đức Chúa Trời. Vì sao? Bởi vì luật pháp nói rằng “Hãy cứ tiếp tục dựa vào bản thân bạn. Bạn có thể làm được!

Tất cả những gì bạn cần làm là giữ đúng luật.” Luật pháp gài bẫy chúng ta vào sự tự lực và tự lập. Khi chúng ta làm vậy thì nó lừa dối chúng ta.

Tôi muốn nhấn mạnh điều này một lần nữa, luật pháp thì không có gì sai cả. Phao-lô đã nói trong Rô-ma đoạn 7 rằng luật pháp là tốt, là thánh và công bình (Rô-ma 7:12). Vấn đề nằm ở chúng ta - trong bản tính xác thịt của chúng ta luôn ham muốn được độc lập.

Hầu hết mọi người đã từng quan sát một đứa trẻ vào lúc này hay lúc khác. Vào khoảng hai tuổi, mong muốn được độc lập của đứa trẻ được thể hiện cao trào nhất. Bạn có lẽ nói với đứa trẻ bé bỏng dễ thương này rằng “Con lại đây nào,” và nó sẽ quay lưng bước đi hướng ngược lại! Đó là bản tính xác thịt của con người cũ đã biểu lộ ra. Luật pháp là sự chẩn đoán của Chúa để lôi nan đề này ra công khai.

Đây là một minh họa đơn giản về lý do có luật pháp. Nếu các bạn đi đến bác sĩ vì bị đau bụng thì một người bác sĩ giỏi sẽ không bao giờ đưa cho bạn một hộp thuốc mà thôi. Bác sĩ phải tìm ra nguyên nhân khiến bạn đau bụng. Hay nói cách khác, trước khi ông đưa ra phương pháp chữa trị, thì ông phải chẩn đoán bệnh trước. Đó cũng là cách mà Chúa xử lý chúng ta. Ngài sẽ không đưa ra phương pháp chữa trị cho đến khi Ngài chẩn đoán được nan đề. Luật pháp là công cụ chẩn đoán của Ngài. Chúa ban hành luật pháp để cho chúng ta nhận thức về nguồn gốc nan đề của chúng ta. Một khi chúng ta tin vào sự chẩn đoán thì chúng ta cần biết phương thức chữa trị là gì.

Trong Rô-ma 10:4

Vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, để mọi người tin đều được xưng công chính.

Khi chúng ta trở thành người tin Chúa Giê-xu Christ thì đó là sự cuối cùng của luật pháp. Không phải là kết thúc của pháp luật theo mọi nghĩa, nhưng là sự kết thúc của việc xem luật pháp như là một phương tiện cho sự công chính. Đấng Christ đã chấm dứt việc xem luật pháp như là một phương tiện cho chúng ta để đạt được sự công chính với Đức Chúa Trời. Khi Đấng Christ chết, Ngài đã làm trọn luật pháp và kết thúc nó. Khi Ngài sống lại từ cõi chết, Ngài ban cho chúng ta một con đường mới để được xưng công chính với Đức Chúa Trời – đó là việc sống bằng đức tin.

Đây không phải là sự kết thúc của luật pháp như là một phần của Lời Đức Chúa Trời hay là một phần của lịch sử Y-sơ-ra-ên hay là một ví dụ về cách thức mà Đức Chúa Trời đối xử với mọi người. Luật pháp vẫn còn đó. Nhưng vì nó là một phương tiện để đạt được sự công chính thì cái chết của Đấng Christ trên thập tự giá cuối cùng đã chấm dứt luật pháp.

Sự Sai Trật của người Ga-la-ti: Nan Đề của Luật Pháp

Trong lá thư Phao-lô gửi cho các tín hữu người Ga-la-ti, ông đã xử lý bao quát vấn đề của luật pháp. Trong những thuật ngữ Thần Học thì nan đề chính

là chủ nghĩa luật pháp. Thư cho người Ga-la-ti là một thư tín rất thú vị. Trong hầu hết những lá thư mà Phao-lô viết cho các Hội Thánh, ông bắt đầu bằng sự tạ ơn tha thiết với Đức Chúa Trời vì mọi việc lành mà họ đã thể hiện. Ngay cả đối với Hội Thánh Cô-rinh-tô nơi có một người đàn ông sống với vợ của cha mình và có sự say xin ngay tại bàn tiệc thánh, Phao-lô luôn bắt đầu bằng sự bày tỏ lòng biết ơn với Chúa vì ân điển của Ngài.

Nhưng khi ông viết cho người Ga-la-ti, ông đã tức giận đến mức ông không dành thời gian để cảm tạ Chúa vì ân điển của Ngài. Nan đề của người Ga-la-ti là gì? Không phải là say xin hay sự suy đồi đạo đức mà là chủ nghĩa luật pháp. Phao-lô xem đó là mối đe dọa trầm trọng hơn nhiều so với việc họ suy đồi đạo đức hoặc say xin.

Xin các bạn hiểu điều này, tôi không tin rằng Chúa sẽ bỏ qua sự suy đồi đạo đức và say xin. Nhưng tôi tin rằng đó là vấn đề dễ dàng để xử lý hơn là chủ nghĩa luật pháp bởi vì chủ nghĩa luật pháp rất tinh vi. Vì chủ nghĩa luật pháp nhìn thì có vẻ tốt nhưng sẽ rất khó cho chúng ta để được giải cứu khỏi nó. Phao-lô nói rằng:

Tôi lấy làm ngạc nhiên khi thấy anh em vội bỏ Đấng đã gọi anh em bởi ân điển của Đấng Christ để theo một tin lành khác. Không có tin lành nào khác đâu, mà chỉ có một số người quấy rối anh em và muốn xuyên tạc Tin Lành của Đấng Christ.

Ga-la-ti 1:6-7

Phao-lô không có điều gì tốt đẹp để nói với Hội Thánh này. Ông chỉ nói đơn giản rằng, “Tôi rất kinh ngạc khi anh em xoay chuyển nhanh như vậy.” Họ xoay đến điều gì? Họ xoay đến chủ nghĩa luật pháp – xoay vào việc gìn giữ các luật lệ và tin rằng họ có thể được xưng công chính qua việc giữ luật pháp. Phao-lô đã quay lại chủ đề này trong chương 3:

Hỡi những người Ga-la-ti dại dột! Ai đã mê hoặc anh em...

Ga-la-ti 3:1

Không có thắc mắc nào về việc Phao-lô đang viết thư cho những tín hữu ân tứ đã từng được đầy đầy Thánh Linh của Chúa.

Nhiều năm trước, tôi nhớ mình đã đọc câu này và đột nhiên nhận ra rằng các Cơ đốc nhân “Truyền giáo” hay “Ân tứ” có lẽ đã bị mê hoặc. Điều này lý giải cho một vấn đề lớn trong tâm trí tôi bởi vì điều này giải thích cho tôi về tình trạng đang nổi lên trong một Hội Thánh mà sau đó tôi chặn bầy. Tôi thấy toàn thể hội chúng đã bị mê hoặc bởi người vợ của vị mục sư trước, người đã ly dị chồng mình và kết hôn với một trong những thành viên ban quản trị trong khi họ vẫn đang tiếp tục quản trị hội chúng về mặt thuộc linh.

Say Mê Chủ Nghĩa Luật Pháp

Phao-lô sử dụng cụm từ *bị mê hoặc* với một ý nghĩa rất rõ ràng. Thật ra, từ bị mê hoặc trong tiếng

Hy Lạp nghĩa là “ấn tượng bằng mắt”. Hội Thánh này đã bị say mê bằng mắt, họ đã ở dưới cái nhìn của con mắt đã làm mê hoặc họ. Trong trường hợp của người Ga-la-ti, họ đã ở dưới cái nhìn cai trị của luật pháp Do Thái, luật pháp mang đến sự chết về mặt thuộc linh.

Một thầy tế lễ Hy Lạp chính thống, người theo ân tứ đã liên lạc với tôi nhiều năm trước. Ông đến nhờ tôi cầu nguyện và nói rằng, “Tôi đã bị mê hoặc. Ai đó đã đặt con mắt độc ác trên tôi.” Ông là một người đàn ông nghiêm trang và ông biết Kinh Thánh. Tôi cầu nguyện cho ông và ông được tự do.

Tôi muốn bạn nhận ra rằng việc bị mê hoặc là có thể xảy ra. Thật ra, điều này có thể xảy ra tại một vài nơi. Vì vậy hãy để tôi cho bạn lời khuyên này: Nếu bạn đang giải quyết vài vấn đề trong Hội Thánh mà bạn không hiểu, có lẽ là mọi người đã bị mê hoặc. Có khả năng toàn thể một Hội Thánh đang ở dưới cái nhìn kiểm soát, cai trị của một cá nhân, điều đó sẽ sản sinh ra sự chết thuộc linh, sự sợ hãi hay sự hoang mang.

Hỡi những người Ga-la-ti đại dột! Ai đã mê hoặc anh em là những người mà hình ảnh Đức Chúa Jêsus Christ bị đóng đinh trên thập tự giá đã được bày tỏ ra trước mắt?

Ga-la-ti 3:1

Trên thực tế, Phao-lô nói, “Tôi đã trình bày cho anh chị em về sứ điệp của thập tự giá. Tôi đã mô tả cho anh em về Chúa Giê-xu bị đóng đinh vì tội lỗi của chúng ta. Làm sao mà anh em có thể đi lệch khỏi điều đó để theo nền tảng của sự công chính khác?”

Tôi chỉ muốn anh em cho tôi biết điều này: Anh em đã nhận lãnh Thánh Linh là nhờ vào công việc của luật pháp hay là bởi nghe và tin?

Câu 2

Nói cách khác, Phao-lô hỏi: “Anh em đã được báp-têm bằng Đức Thánh Linh bởi vì anh em đã giữ luật pháp hay bởi vì anh em đã nghe sứ điệp lời Chúa và nhận lãnh bằng đức tin?”

Hãy cho phép tôi hỏi bạn câu hỏi tương tự: Có ai nhận được báp-têm bằng Đức Thánh Linh là nhờ vào việc giữ luật pháp không? Câu trả lời là: không một ai. Chúng ta cần ghi nhớ trong tâm trí rằng chúng ta không phải được cứu bởi việc giữ luật pháp. Chúng ta không nhận báp-têm bằng Đức Thánh Linh bởi việc giữ luật pháp.

Như Phao-lô nói, chúng ta nhận lãnh Đức Thánh Linh bởi sự nghe Lời Chúa bằng đức tin. Chúng ta lắng nghe sứ điệp, chúng ta nghe bằng đức tin, chúng ta tin, và chúng ta nhận lãnh. Đó luôn là khuôn mẫu theo thánh kinh: lắng nghe, nghe, tin, và nhận lãnh. Không có chỗ nào dành cho sự tự nỗ lực hay công việc riêng của chúng ta trong khuôn mẫu này.

Sao anh em đại dột đến thế? Anh em đã bắt đầu với Thánh Linh, sao bây giờ lại kết thúc bằng xác thịt?

câu 3

Khi Phao-lô nói như vậy, nghe có vẻ ngớ ngẩn, phải không? Nếu chúng ta cần Đức Thánh Linh để bắt đầu con đường công bình, làm thế nào chúng ta có thể ngừng lệ thuộc vào Đức Thánh Linh? Làm thế

nào chúng ta có thể dựa trên những quy luật riêng của mình được? Nhưng đây là một nan đề thật sự xảy ra trong rất nhiều Hội Thánh và giữa những tín hữu.

Luật pháp mang đến sự rửa sả

Phao-lô tiếp tục trong Ga-la-ti 3:

Còn những ai nhờ cậy vào công việc của luật pháp thì bị rửa sả; vì có lời chép: “Đáng rửa thay là kẻ không bền chí tuân giữ mọi điều đã chép trong sách luật pháp!”

Câu 10

Như chúng ta đã thấy, nếu chúng ta sẽ bị phán xét bởi việc giữ luật pháp thì chúng ta phải giữ trọn luật pháp trong mọi lúc. Nếu chúng ta cố gắng giữ luật pháp nhưng không giữ trọn luật pháp trong mọi lúc, chúng ta chịu dưới sự rửa sả đã được công bố ở đây: Đáng rửa thay là kẻ không giữ lời luật pháp này trong mọi lúc.

Có khả năng những tín hữu theo Truyền giáo và Ân tứ chịu sự rửa sả không? Rất có thể. Đây là sự thật mà tôi biết từ chính kinh nghiệm của mình.

Nhiều năm trước, tôi là một phần của một sự vận hành trong thân thể Đấng Christ, mà công việc được khởi đầu bởi Đức Thánh Linh; một công việc mà không ai trong chúng tôi là những người dự phần vào lại có thể đã đoán trước nó là gì. Đức Chúa Trời đã kết nối tôi cùng với ba diễn giả khác, cả ba người đều rất nổi tiếng. Đó là công việc tế trị của Chúa. Chúng tôi

bắt đầu trong Thánh Linh, nhưng chúng tôi đã không đi xa được bởi chúng tôi đã kết thúc trong xác thịt. Hậu quả thật tai hại. Tôi biết điều này là thật. Nó đã xảy ra với tôi. Nhưng bởi ân điển của Chúa, Ngài đã cứu tôi thoát ra khỏi điều đó.

Thực tại của sự rửa sả không phải là kết quả từ quá khứ xa xôi. Nó vẫn đang xảy ra ngày hôm nay. Những người bắt đầu trong Thánh Linh và sau đó cố gắng để trở nên hoàn hảo bởi xác thịt đều phải chịu dưới sự rửa sả.

Nhờ cậy vào xác thịt

Hãy xem trong Giê-rê-mi 17:5:

Đức Giê-hô-va phán: “Đáng nguyên rửa cho kẻ nhờ cậy loài người, lấy loài xác thịt làm cánh tay, lòng dạ lìa khỏi Đức Giê-hô-va.”

Bởi vì Kinh Thánh nói, “lòng dạ con người đã lìa khỏi Đức Giê-hô-va.” Rất rõ ràng rằng con người đã có mối quan hệ với Chúa. Nhưng sau khi con người bước vào trong mối quan hệ đó, họ bắt đầu nhờ cậy vào loài người, vào chính bản thân họ. Và kết quả là, lòng dạ con người đã lìa khỏi Đức Giê-hô-va.

Tôi nghĩ điều này đã xảy ra với đa số Hội Thánh tự xưng là Cơ đốc. Hầu hết các hệ phái hay những phong trào nổi bật đều được mang vào trong Hội Thánh bởi công việc tế trị của Chúa Thánh Linh qua ân điển của Ngài. Có lẽ những điều đó đã không bao giờ đạt được

nếu không có sự tể trị của Chúa. Nhưng bao nhiêu người trong số họ ngày nay vẫn đang tiếp tục ở trong ân điển của Chúa? Tôi nói là gần như rất ít. Họ đã tự mang chính mình đến dưới sự rửa sả đã được công bố trong Giê-rê-mi 17:5: “Đáng nguyên rửa cho kẻ nhờ cậy loài người, lấy loài xác thịt làm cánh tay.”

Hãy để tôi minh họa điều này qua một kinh nghiệm cá nhân. Ruth và tôi quyết định bán ngôi nhà của chúng tôi ở Giê-ru-sa-lem và chúng tôi đến gặp người môi giới bất động sản là người đã đảm bảo chắc chắn với chúng tôi là, “Đây là một căn nhà đẹp, anh chị sẽ nhanh chóng bán nó thôi.” Trong suốt mười bốn tháng, căn nhà không bán được. Chúng tôi không hiểu tại sao. Sau đó, vào một Chủ nhật, Ruth và tôi đang trong buổi lễ thờ phượng Chúa tại Hội Thánh Đấng Christ (Hội Thánh mà chúng tôi tham dự ở Giê-ru-sa-lem), và vị linh mục ở đó nói rằng ông phải cầu nguyện cho một người đàn ông đang cần sự giải cứu khỏi tà linh. Tất cả các linh mục đều không nói như vậy - nhưng chỉ có vị linh mục này - đó là lý do tại sao chúng tôi thích ông! Vì vậy chúng tôi nghĩ chúng tôi nên cố gắng giúp đỡ ông.

Chúng tôi đi với vị linh mục để đến gặp người đàn ông mà chúng tôi sẽ cầu nguyện cho. Ông là một giáo sĩ đến từ châu Phi, ông đã bị một giám mục Châu Phi nguyên rửa. Người đàn ông này đang hấp hối. Chúng tôi đã cầu nguyện cho ông, và ông được giải cứu khỏi một số lượng lớn tà linh.

Sau đó chúng tôi bắt đầu giải quyết toàn bộ thái độ của người này đối với cuộc sống. Tôi nói, “Đối với tôi, dường như anh đang nhờ cậy vào chính mình và

anh không thật sự nhò cậy vào ân điển của Chúa. Đó chính là vấn đề, tôi cũng đã gặp phải nan đề đó.” Tôi chưa từng hoạch định để nói điều này - điều này chỉ vừa xuất hiện. Nhưng tôi nghe chính mình nói rằng, “Tôi đã gặp nan đề đó bởi vì trong việc bán ngôi nhà của chúng tôi, tôi đang tin cậy vào những điều tôi có thể làm. Tôi đang tự dựa vào chính mình.”

Với tính cách thẳng thắn, Ruth nói với tôi ngay trước tất cả những người này, “VẬY thì anh đang ở dưới sự rửa sả.”

Tôi nói, “Đúng rồi, anh đang ở dưới sự rửa sả.” Vì vậy, tôi xưng nhận điều này, tôi ăn năn và giải phóng chính mình khỏi sự rửa sả. Chúng tôi rời khỏi cuộc gặp gỡ đó, lái xe về căn hộ mới nơi chúng tôi đang sống, và ở tầng trệt, chúng tôi đã gặp nhân viên bất động sản, anh nói, “Tôi muốn cho các khách hàng tôi xem căn nhà của anh chị.” Chỉ trong hai tuần căn nhà đã được bán! Bạn có hiểu không? Giây phút tôi được tự do khỏi sự rửa sả do tin cậy vào xác thịt, Chúa đã có thể thay mặt chúng ta để hành động.

Nên Thánh

Hãy để tôi tóm tắt lại và sau đó chúng ta sẽ nhìn vào sự tích cực. Điều này cứ lặp lại là luật pháp làm việc từ bên ngoài, để mặc chúng ta tự dựa vào khả năng của mình. Ân điển làm việc từ bên trong, ban cho chúng ta khả năng siêu nhiên. Chúng ta chỉ có thể sống đắc thắng trong Đấng Christ bởi nhờ ân điển.

Trong cả hai sách Lê-vi Ký 11:44 và I Phi-e-rơ 1:16, chúng ta được lệnh, “Hãy nên thánh.” Đây là mạng lệnh từ Đức Chúa Trời dành cho cả Tân ước và Cựu ước.

Trong Lê-vi đoạn 11, mạng lệnh này xuất hiện ở khúc cuối của một luật tỉ mỉ về những gì chúng ta có thể hoặc không thể ăn. Điều này hàm ý là nếu chúng ta trở nên thánh thiết, chúng ta phải giữ trọn các luật lệ.

Tuy nhiên, trong I Phi-e-rơ 1, mạng lệnh này không kèm theo luật lệ nào hết. Sứ điệp rất đơn giản, “Hãy nên thánh”. Đây là sứ điệp từ Chúa Giê-xu: “Hãy để sự thánh khiết của Ta bày tỏ trong con.” Điều này hoàn toàn khác. Chúng ta không còn cần dựa theo những nỗ lực của riêng mình nữa, nhưng nhờ vào ân điển của Đức Chúa Trời và Chúa Giê-xu để làm những điều chúng ta không thể tự mình làm. Chúng ta có sự lựa chọn.

Đòi Hỏi Xung Công Chính

Trong Rô-ma 8, chúng ta bắt đầu xem xét mặt tích cực của những yêu cầu để trở nên công chính. Lưu ý rằng Phao-lô nói ở đây rằng không có điều gì sai với luật pháp. Điều sai chính là sự yếu đuối của chúng ta.

Vì điều gì luật pháp không thể làm được do xác thịt làm cho suy yếu thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã sai chính Con Ngài mang lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi để giải quyết tội lỗi: Ngài đã kết án tội lỗi trong xác thịt để sự công

chính mà luật pháp đòi hỏi được thực hiện đầy đủ trong chúng ta, là những người không bước đi theo xác thịt; nhưng bước theo Thánh Linh.

Rô-ma 8:3-4.

Điều này đưa ra câu hỏi rất quan trọng: Sự công chính mà luật pháp đòi hỏi là gì? Bạn đã từng xem xét đến điều này chưa? Câu trả lời nằm trong một từ có ba chữ cái: yêu. Tình yêu thương chính là sự công chính mà luật pháp đòi hỏi, và chúng ta sẽ xem điều này qua một số câu Kinh Thánh.

Trong Ma-thi-ơ 22, Chúa Giê-xu được một luật gia hỏi - và bạn biết một tâm trí dựa trên luật pháp thì giống như thế. Ông hỏi một câu hỏi cụ thể, và Chúa Giê-xu đưa ra câu trả lời cụ thể ngay tức thì.

Một luật gia trong nhóm họ nêu câu hỏi để thử Ngài: “Thưa thầy, trong luật pháp, điều răn nào quan trọng nhất?” Đức Chúa Jê-sus đáp: “Ngươi phải hết lòng, hết linh hồn, hết tâm trí mà kính mến Chúa là Đức Chúa Trời ngươi.” Ấy là điều răn thứ nhất và quan trọng hơn hết. Còn điều răn thứ hai cũng giống như vậy: “Ngươi phải yêu người lân cận như chính mình.”

Ma-thi-ơ 22:35-39

Từ chìa khóa là tình yêu thương: tình yêu dành cho Chúa và tình yêu dành cho người lân cận.

Sau đó, Chúa Giê-xu dẫn giải, “Tất cả luật pháp và lời tiên tri đều tùy thuộc vào hai điều này.” (câu 40)

Để minh họa điều này, khi tôi cảm thấy nóng quá, tôi sẽ muốn cởi áo khoác ra và treo lên. Nhưng tôi cần có một chiếc móc áo hoặc cái mắc để treo cái áo.

Chiếc móc áo cần phải có sẵn ở đó trước khi tôi có thể treo áo khoác của mình. Chúa Giê-xu nói hai điều răn này chính là chiếc móc mà toàn bộ luật pháp được treo trên đó. Nói cách khác, khi chúng ta đọc toàn bộ luật pháp và lời tiên tri, điều đó nói lên rằng chúng ta phải yêu kính Chúa và yêu thương người lân cận. Đó là điều yêu cầu xung công chính của luật pháp.

Nghĩa Vụ phải Yêu Thương

Trong Rô-ma 13, Phao-lô nói:

Đừng mắc nợ ai điều gì, ngoại trừ món nợ yêu thương nhau; vì ai yêu người lân cận mình là đã làm trọn luật pháp.

Rô-ma 13:8

Tôi tin vào việc trả hết nợ, nhưng chỉ có một món nợ mà tôi không bao giờ thoát ra khỏi: đó là việc yêu những người bạn Cơ đốc và yêu những người lân cận mình. Tôi mắc nợ điều đó. Tôi vẫn đang tiếp tục mắc nợ nghĩa vụ đó; tôi không thể thoát ra khỏi điều đó.

Phao-lô tiếp tục:

Vì các điều răn: “Người chớ phạm tội ngoại tình, chớ giết người, chớ trộm cướp, chớ tham lam,” và bất cứ điều răn nào khác, đều tóm tắt trong câu này: “Người phải yêu người lân cận như mình.” Tình yêu thương không làm hại người lân cận; vì vậy, yêu thương là làm trọn luật pháp.

Câu 9-10

Trong Ga-la-ti 5, Phao-lô nói điều này một lần nữa:
*Vì cả luật pháp được tóm tắt trong một lời này:
“Người hãy yêu người lân cận như mình.”*

Ga-la-ti 5:14

Đức Tin và Tình Yêu Thương

Trở lại trong câu 6 sách Ga-la-ti 5, Phao-lô đã nói:
*Vì trong Đấng Christ Jêsus, điều có giá trị
không phải là cắt bì hay không cắt bì, nhưng là
đức tin thể hiện qua tình yêu thương.*

câu 6

Vậy thì đức tin thể hiện như thế nào? Thông qua tình yêu thương. Gia-cơ nói theo cách này:

Đức tin không có hành động thì chết.

Gia-cơ 2:26

Vì đức tin thể hiện qua tình yêu thương (Ga-la-ti 5:6) và đức tin không có hành động thì chết (Gia-cơ 2:26), chúng ta nhận thấy sự cân bằng này: Đức tin không có tình yêu thương cũng chết như vậy. Đây là một câu nói gây sốc, nhưng điều đó đúng. Bạn có thể có cả đức tin, nhưng không có tình yêu thương trong đời sống bạn, đó chỉ là một đức tin chết. (Xem I Cô-rinh-tô 13:2).

Chúng ta đọc trong I Ti-mô-thê 1:

*Mục đích của việc rửa bảo là tình yêu thương
đến từ tấm lòng trong sạch, lương tâm trong*

sáng, và đức tin chân thành. Một số người đi chệch mục đích đó, đã sa vào những cuộc tranh luận rỗng tuếch.

1 Ti-mô-thê 1:5-6

Kinh Thánh bản dịch New American Standard nói rằng, “Mục tiêu trong sự chỉ dẫn của chúng ta là tình yêu thương.” Khi tôi đọc điều này, tôi tự nhủ với chính mình, “Đó có thật sự là mục tiêu trong sự chỉ dẫn của tôi không? Tôi có thật sự nhắm đến việc yêu thương mọi người không?”

Khi tôi nghĩ về những người đang ở dưới chức vụ của mình, thỉnh thoảng tôi tự hỏi liệu tôi đã truyền tải cho họ tình yêu thương. Về cơ bản, tôi là một giáo viên, và một giáo viên thì truyền tải kiến thức. Nhưng Kinh thánh nói với chúng ta rằng sự hiểu biết “sinh kiêu căng” (I Cô-rinh-tô 8:1). Sự hiểu biết làm mọi người trở nên kiêu ngạo. Bằng tất cả mọi phương tiện trong khả năng của mình, tôi cố gắng để giảng dạy mà không sản sinh ra sự kiêu ngạo trong mọi người. Mục đích trong sự chỉ dẫn của chúng ta phải luôn là tình yêu thương.

Tặng Trưởng trong Tình Yêu Thương

Sau đó, Phao-lô thêm vào là nếu chúng ta đi chệch mục đích đó, tất cả mọi việc chúng ta đang làm chỉ là “nói vô ích”.

Hãy suy ngẫm về Hội Thánh mà chúng ta biết. Bao nhiêu cuộc trò chuyện vô ích đang diễn ra tại đó? Bao

nhiều sự giảng dạy và hoạt động của chúng ta không sinh ra tình yêu thương? Nếu điều đó không sinh ra tình yêu thương, tất là chỉ là những nỗ lực vô ích, hoàn toàn không hiệu quả.

Nếu bạn tham gia vào bất kỳ chức vụ nào, tôi muốn thách thức bạn hãy phân tích những động cơ của mình. Bạn đang nhắm mục đích để sản sinh ra điều gì? Và điều thứ hai, nếu bạn đang nhắm mục đích để sản sinh ra tình yêu thương, bạn có đang sinh ra tình yêu thương không? Nếu bạn không nhắm mục đích sinh ra tình yêu thương, tất cả các lời nói của bạn chỉ là những lời sáo rỗng. Đây là câu nói mang tính ảnh hưởng sâu rộng.

Luật pháp được thúc đẩy bằng sự sợ hãi, nhưng Chúa Giê-xu thúc đẩy chúng ta bằng tình yêu thương. Ngài nói rằng, “Nếu các con yêu mến Ta thì sẽ vâng giữ các điều răn Ta” (Giăng 14:15). Sự sợ hãi không sinh ra những kết quả đúng đắn. Có nhiều tôn giáo, bao gồm Cơ đốc giáo cải chính, thúc đẩy mọi người bằng sự sợ hãi. Họ tạo ra những kết quả kinh khủng nhất.

Cuối cùng, tôi muốn nhấn mạnh rằng sự vâng phục bằng tình yêu thương đang phát triển không ngừng. Bạn có hoàn hảo trong tình yêu thương không? Hãy tham gia cùng với tôi; tôi cũng không hoàn hảo trong tình yêu thương. Tuy nhiên, mặc dù tôi chưa làm trọn được tình yêu thương mà luật pháp đòi hỏi, điều đó không có nghĩa là tôi không được kể là công chính. Cho đến khi chúng ta đạt được mục tiêu của tình yêu thương, miễn là chúng ta tiếp tục tin, đức tin của chúng ta được kể là công chính (Xem Rô-ma 4:5)

Điều này được minh họa rất tuyệt vời bằng những lời Chúa Giê-xu nói với Phi-e-rơ trong bữa tối cuối cùng. Ngài nói, “Phi-e-rơ, con sẽ chối Ta ba lần.”

Nhưng Phi-e-rơ nói, “Không phải con. Không bao giờ.”

Và sau đó, Chúa Giê-xu bảo, “Nhưng Ta đã cầu nguyện cho con để con không thiếu đức tin.” (Luca 22:32). Điều thật sự quan trọng đó là chúng ta không thiếu đức tin. Chúng ta có thể phạm nhiều lỗi lầm, chúng ta thậm chí từng phạm tội. Sau tất cả, chúng ta đã không đạt đến được; chúng ta không hoàn hảo. Nhưng miễn là chúng ta tiếp tục tin, đức tin của chúng ta được kể là công chính cho đến khi chúng ta đạt đến được.

Tình Yêu Thương Mang Đến Sự Tự Do

Tôi sẽ kết thúc bằng phân đoạn Kinh Thánh trong sách Gia-cơ mà tôi yêu thích.

Nhưng người nào xem xét kỹ càng luật pháp toàn hảo này, là luật pháp đem lại sự tự do, và bền tâm suy xét, không phải chỉ nghe rồi quên đi, nhưng thực hành luật đó, thì sẽ được phước trong công việc mình.

Gia-cơ 1:25

Luật pháp toàn hảo đem lại sự tự do được tóm lại trong một từ là gì? Yêu. Nếu chúng ta yêu thương - thật sự yêu thương - chúng ta hoàn toàn được tự do, bởi vì chúng ta có thể làm bất kỳ điều gì chúng ta muốn.

Chúng ta có thể luôn yêu mọi người. Họ có thể làm mất mặt chúng ta, bắt bớ chúng ta, hoặc thậm chí có thể cố gắng giết chúng ta. Nhưng họ không thể ngăn cản chúng ta yêu thương họ. Người có động lực thúc đẩy là yêu thương là người duy nhất hoàn toàn được tự do trong thế gian.

Cha ơi, xin hãy giúp con hiểu rằng sự công chính được nhận lãnh bởi ân điển từ Ngài qua đức tin. Điều này không nhờ vào những điều con có thể làm. Hãy giúp con tin cậy Ngài và không nhờ cậy vào sức riêng của mình.

Con khẳng định rằng Chúa Giê-xu trong con bày tỏ sự thánh khiết của Ngài qua con. Đức tin của con xác nhận tình yêu con dành cho Ngài và tình yêu con dành cho những người lân cận của mình.

Con yêu Ngài, Chúa ơi, và con cảm ơn Ngài rằng không phải sự thể hiện của con, nhưng bằng chính đức tin của con nên con được kể là công chính trước mặt Ngài.

Amen.

Giới Thiệu Về Tác Giả

Derek Prince (1915 - 2003) sinh ra ở Ấn Độ, cha mẹ ông là người Anh. Là một học giả tiếng Hy-Lạp và tiếng La-tinh tại trường Đại học Eton và Cambridge, nước Anh, ông cũng nhận được Học Bổng để học về Triết học Cổ đại và Hiện đại tại trường King's College. Ông cũng nghiên cứu một số ngôn ngữ hiện đại, bao gồm tiếng Hê-bơ-rơ và A-ra-mít, tại Đại học Cambridge và Đại học Hebrew ở Giê-ru-sa-lem.

Khi phục vụ trong quân đội Anh trong Thế Chiến II, ông bắt đầu học Kinh Thánh và kinh nghiệm cuộc gặp gỡ đổi đời với Chúa Giê-xu Christ. Trong cuộc gặp gỡ này, ông đã đưa ra hai kết luận: Thứ nhất, Chúa Giê-xu Christ là Đấng sống; Thứ hai, Kinh Thánh là một cuốn sách chân thật, phù hợp, không bao giờ lỗi thời. Những kết luận này đã làm thay đổi cả cuộc đời của ông, và sau đó ông đã tận hiến đời mình cho việc nghiên cứu và giảng dạy Kinh Thánh.

Ân tứ chính của Derek là giải thích Kinh Thánh và giảng dạy một cách rõ ràng và đơn giản để giúp xây dựng nền tảng đức tin cho hàng triệu người. Cách tiếp cận phi hệ phái, phi tôn giáo của ông đã làm cho sự dạy dỗ của ông phù hợp và hữu ích cho mọi người từ mọi nguồn gốc chủng tộc và tôn giáo.

Ông là tác giả của hơn 60 cuốn sách, 600 audio và 100 bài dạy qua video, trong đó nhiều sự dạy dỗ của ông đã được dịch và xuất bản qua hơn 60 ngôn ngữ khác nhau. Đài phát thanh hàng ngày của ông được dịch sang tiếng Ả-Rập, Trung Hoa (Hạ Môn, Quảng

Đông, Quan Thoại, Thượng Hải, Sán Đầu), Croatia, Đức, Malagasy, Mông Cổ, Nga, Samoan, Tây Ban Nha, Bahasa Indonesia và Tongan. Chương trình phát thanh của ông tiếp tục vươn đến nhiều người trên khắp thế giới.

Chức vụ Derek Prince tiếp tục sứ vụ tiếp cận với các tín hữu ở hơn 140 quốc gia với sự dạy dỗ của Derek, hoàn thành sự ủy thác là tiếp tục “cho đến khi Chúa Giê-xu tái lâm.” Điều này được thực hiện qua việc tiếp cận rộng rãi hơn của 30 văn phòng Derek Prince trên toàn thế giới, bao gồm công tác chính yếu ở Úc Châu, Ca-na-đa, Trung Quốc, Pháp, Đức, Ấn Độ, Indonesia, Malaysia, Myanmar, Nepal, Hà Lan, New Zealand, Na Uy, Pakistan, Nga, Nam Phi, Thụy Sĩ, Anh Quốc, Hoa Kỳ và Quần đảo Thái Bình Dương. Để biết thông tin hiện tại về các địa điểm này và các địa điểm khác trên toàn thế giới, hãy truy cập www.derekprince.co.nz

ĐỨC TIN VÀ VIỆC LÀM

Tác giả: Derek Prince

Dịch giả: Angel Dương

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi - Hoàn Kiếm - Hà Nội

ĐT: (024) 37822845 - Fax: (024) 37822841

Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản

Giám đốc - Tổng biên tập

TS. Bùi Thanh Hà

Biên Tập: **Nguyễn Thị Hà**

Biên Tập kỹ thuật: **Tô Ngọc Phục Sinh**

Trình bày - Sửa bản in: **Tô Ngọc Phục Sinh**

Đơn vị liên kết: Bà Trần Thị Ngọc Thi

Địa chỉ: Công ty TNHH DV-TM-SX-In Thiên
Ngôn, 134/8 Hoàng Hoa Thám, Phường 12,
quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh.

In 1.000 bản, khổ 12 x 20 (cm)

*In tại: Cty TNHH DV-TM-SX-IN Thiên Ngôn, 134/8
Hoàng Hoa Thám, Phường 12, quận Tân Bình,
thành phố Hồ Chí Minh.*

Số ĐKXB: 3735 - 2019/CXBIPH/13-103/TG

Mã ISBN: 978-604-61-6542-2

QĐXB: 376/QĐ-NXB TG ngày 03 tháng 10 năm 2019

In xong và nộp lưu chiểu quý IV năm 2019